TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 198/2021/QĐST-DS	*Thành phố H, ngày 20 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 149/2021/TLST- DS ngày 24 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng A; địa chỉ: Số 130L, phường C, quận Phú N, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Võ Minh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Ngô Hoàng Đại D, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh thành phố H - Ngân hàng A(Văn bản ủy quyền số: 292/QĐ-DAB-PC ngày 23/3/2019).

Người được ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Lê Ngọc L, chức vụ: Phó phòng phát triển kinh doanh Chi nhánh thành Phố H - Ngân A; địa chỉ: Số 26 K, phường N, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (văn bản ủy quyền ngày 14/06/2021).

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn T; địa chỉ: 144 L, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Theo Hợp đồng cấp thấu chi số: 020TC000036/18 ngày 13/02/2018 thì tính đến ngày 11/8/2021 ông Lê Văn T còn nợ Ngân hàng A số tiền là 23.172.764 đồng (Hai mươi ba triệu một trăm bảy mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi tư đồng). Trong đó số tiền nợ gốc là 15.851.686 đồng (Mười lăm triệu tám trăm năm mươi mốt nghìn sáu trăm tám mươi sáu đồng),

lãi quá hạn là 7.321.078 đồng (Bảy triệu ba trăm hai mươi mốt nghìn không trăm bảy mươi tám đồng).

2.2. Về phương thức và thời gian trả nợ cụ thể như sau:

Đợt 1: Ngày 25/8/2021 ông Lê Văn T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Đợt 2: Ngày 25/9/2021 ông Lê Văn T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Đợt 3: Ngày 25/10/2021 ông Lê Văn T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A số tiền là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Đợt 4: Ngày 25/11/2021 ông Lê Văn T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Đợt 5: Ngày 25/12/2021 ông Lê Văn T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A số tiền còn lại là 8.172.764 đồng (Tám triệu một trăm bảy mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi tư đồng).

Kể từ ngày 12/8/2021, ông Lê Văn T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc, theo mức lãi suất tại Hợp đồng cấp thấu chi số 020TC000036/18 ngày 13/02/2018 mà các bên đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 579.000 đồng (Năm trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 531.000 đồng (Năm trăm ba mươi mốt nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0002540 ngày 21/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Hạnh

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TP H;
- THADS TP H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.